

Số: 08/2023/QĐST-DS

Võ Nhai, ngày 19 tháng 9 năm 2023.

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 26; Điều 166 và Điều 203 Luật Đất đai;  
Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy  
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc các  
đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự lý số:  
22/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2023; thụ lý yêu cầu phản tố số 01/TB –  
TLPT ngày 18/7/2023.

### XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc  
giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không  
vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có  
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Đồng thời ngày 08 tháng 8 năm 2023 nguyên đơn ông Nguyễn Văn A rút yêu  
cầu bồi thường thiệt hại tài sản; Ngày 08 tháng 8 năm 2023 bị đơn ông Nguyễn Văn  
B rút yêu cầu phản tố kiện đòi tài sản là quyền sử dụng đất; những người có quyền  
lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

### QUYẾT ĐỊNH

#### 1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Xóm C, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn A: Ông Bùi Doãn S, sinh năm  
1971.

Địa chỉ: Xóm YT, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

\* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Xóm C, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị LQ1;

Địa chỉ: Xóm C, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

+ Bà Nguyễn Thị LQ2;

Địa chỉ: Xóm C, xã LH, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Đình chỉ giải quyết yêu cầu Bồi thường thiệt hại tài sản với số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) của ông Nguyễn Văn A đối với ông Nguyễn Văn B.

**2.2.** Đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của ông Nguyễn Văn B về việc kiện đòi tài sản là quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Văn A.

**2.3. Các đương sự thống nhất:**

**2.3.1.** Giao cho ông Nguyễn Văn A quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 572,8m<sup>2</sup> đang tranh chấp nằm trong tổng diện tích 6,89ha đất thuộc thửa số 19, khoảnh 2, tiểu khu 356 Bản đồ giao đất, giao rừng, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn A, do Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai cấp ngày 20/02/1998, số vào sổ cấp giấy 00135. Đối chiếu với Bản đồ địa chính xã LH phần diện tích đất 572,8 m<sup>2</sup> nằm trong thửa 1141, tờ bản đồ số 2, Bản đồ địa chính xã LH, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên có tổng diện tích 5.712m<sup>2</sup> (*có sơ đồ đo vẽ kèm theo*).

Trên phần diện tích 572,8m<sup>2</sup> có: 01 cây Vạng có đường kính gốc 50 cm, cao 13m; 01 cây Vạng có đường kính gốc 15 cm, cao 10 m; 01 cây Vạng có đường kính gốc 80 cm, cao 15 m; 01 cây Thôi có đường kính gốc 10 cm, cao 15m; 05 cây Mỡ có đường kính gốc trung bình từ 7 – 10 cm; 04 cây Mỡ có đường kính gốc trung bình từ 2 - 3 cm; 12 cây Keo có đường kính gốc trung bình từ 1 – 2 cm.

Về giá trị tài sản:

+ Diện tích 572,8m<sup>2</sup> đất có giá trị: 6.873.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm bảy mươi ba nghìn đồng*).

+ Tổng giá trị tài sản trên 572,8m<sup>2</sup> đất có giá trị: 2.965.000 đồng (*Hai triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

Tổng giá trị đất và tài sản trên đất: 9.838.000 đồng (*Chín triệu tám trăm ba mươi tám nghìn đồng*).

**2.3.2. Về chi phí tố tụng:** Ông Nguyễn Văn A và ông Nguyễn Văn B mỗi người tự nguyện chịu số tiền 6.850.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, Tòa án đã thu và chi hết.

### 2.3.3. Về án phí:

+ Ông Nguyễn Văn A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng được trừ vào số tiền 675.000 đồng tạm ứng án phí, hoàn trả cho ông Nguyễn Văn A số tiền 375.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0003489 ngày 29/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

+ Hoàn trả ông Nguyễn Văn B số tiền 500.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0003550 ngày 18/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã LH;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Kim Tuấn**